

Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 81/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Dương Văn V**; sinh năm 1983
Trú tại: **Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

- **Bị đơn:** Chị **Hầu Thị Q**; sinh năm 1976

HKTT: **Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

Chỗ ở hiện tại: **Xóm B, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Dương Văn V** và chị **Hầu Thị Q**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Dương Văn V** và chị **Hầu Thị Q** nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Dương Thị N, sinh ngày 15/7/2004 và cháu Dương Văn C, sinh ngày 02/5/2006 đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự và tự có khả năng lao động nên Toà án không xem xét, giải quyết.

Giao cháu Dương Văn T, sinh ngày 29/02/2012 cho chị Hậu Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Dương Văn V và chị Hậu Thị Q đều thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THA-DS huyện Đ;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

THÂM PHÁN

Nguyễn Quang Tuấn